

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG  
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

Số: 171 TB/CĐKTCN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày 06 tháng 3 năm 2013

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2013**

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp là trường công lập, trực thuộc Bộ Công Thương, thành lập năm 1966, tiền thân là Trường Công nhân kỹ thuật II. Trải qua 47 năm xây dựng và trưởng thành, trường đã khẳng định vị thế và chất lượng đào tạo, cung ứng cho đất nước trên 30 ngàn lao động kỹ thuật có trình độ cao thuộc khối ngành kỹ thuật, thương mại và dịch vụ, nhiều người trong số đó đã trở thành lãnh đạo chủ chốt các đơn vị, địa phương, lãnh đạo các doanh nghiệp có uy tín trong và ngoài nước. Trường đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì và nhiều phần thưởng cao quý khác cho các tập thể và cá nhân. Trường đóng tại vị trí trung tâm Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, rất thuận tiện cho việc đi lại, học tập và giao lưu văn hóa; cơ sở vật chất đầy đủ, trang thiết bị đồng bộ, đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ cao, tâm huyết, dày dạn kinh nghiệm (trên 70% có trình độ thạc sỹ - tiến sỹ), đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho việc học tập, nghiên cứu và sinh hoạt của học sinh, sinh viên.

Năm 2013 trường tuyển sinh và đào tạo chính quy các hệ:

**I. Cao đẳng: (mã trường CCE)**

<i>Ngành học</i>	<i>Mã ngành</i>	<i>Khối thi</i>
1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử ( <i>chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện công nghiệp, Công nghệ kỹ thuật điện tử công nghiệp</i> );	C510301	A, A1
2. Công nghệ KT điều khiển & tự động hóa;	C510303	A, A1
3. Công nghệ kỹ thuật cơ khí;	C510201	A, A1
4. Kế toán ( <i>chuyên ngành: kế toán tổng hợp, kế toán - kiểm toán</i> );	C340301	A, A1, D1
5. Tài chính - Ngân hàng;	C340201	A, A1, D1
6. Quản trị kinh doanh ( <i>chuyên ngành: Quản trị kinh doanh, Quản trị xuất nhập khẩu, Quản trị kinh doanh du lịch và lữ hành</i> );	C340101	A, A1, D1
7. Công nghệ kỹ thuật ôtô;	C480202	A, A1
8. Công nghệ thông tin;	C510205	A, A1
9. Công nghệ kỹ thuật xây dựng ( <i>chuyên ngành: Máy xây dựng, Xây dựng công nghiệp và dân dụng</i> );	C510103	A, A1
10. Công nghệ kỹ thuật hóa học ( <i>chuyên ngành: Máy và thiết bị hóa chất, Công nghệ hóa vô cơ</i> );	C510401	A
11. Công nghệ kỹ thuật môi trường ( <i>chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật môi trường, Quản lý môi trường, Xử lý và cấp thoát nước</i> ).	C510406	A

\* **Hình thức tuyển sinh:** Thi tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**II. Trung cấp chuyên nghiệp:(mã trường CT30):**

- |                           |   |
|---------------------------|---|
| 1. Kế toán;               | 4. Truyền thông và mạng máy tính;           |
| 2. Tài chính - Ngân hàng; | 5. Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; |
| 3. Tin học ứng dụng;      | 6. Công nghệ kỹ thuật điều khiển tự động;   |

- 7. Quản trị hệ thống;
- 8. Điện tử dân dụng;
- 9. Cơ khí động lực;
- 10. Cơ khí chế tạo;
- 11. Điện công nghiệp và dân dụng;
- 12. Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí;
- 13. Công nghệ kỹ thuật xây dựng;
- 14. Công nghệ kỹ thuật hoá học.

\* **Hình thức tuyển sinh:** Xét tuyển theo kết quả thi đại học, cao đẳng và học bạ lớp 12. Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: đào tạo 2 năm. Tốt nghiệp THCS: đào tạo 3 năm (vừa học bồi túc THPT vừa học Trung cấp chuyên nghiệp, tốt nghiệp cấp 02 bằng).

### **III. Cao đẳng nghề và Trung cấp nghề:**

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Kế toán doanh nghiệp;</li> <li>2. Tài chính - Ngân hàng;</li> <li>3. Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ;</li> <li>4. Thương mại điện tử;</li> <li>5. Kỹ thuật sửa chữa lắp ráp máy tính;</li> <li>6. Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí;</li> <li>7. Công nghệ ôtô (Sửa chữa ôtô &amp; xe máy);</li> <li>8. Cắt gọt kim loại (Tiện - Phay - Bào - Xọc);</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>9. Lập trình máy tính;</li> <li>10. Điện tử dân dụng;</li> <li>11. Điện Công nghiệp;</li> <li>12. Cơ - điện tử;</li> <li>13. Nguội sửa chữa máy công cụ;</li> <li>14. Vận hành máy &amp; TB hóa chất;</li> <li>15. Hàn - Gò;</li> <li>16. Máy xây dựng.</li> </ul> |
|---|---|

\* **Hình thức tuyển sinh:** Xét tuyển

- Cao đẳng nghề: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương đào tạo: 2,5 năm.
- Trung cấp nghề:
  - + Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương đào tạo: 2 năm.
  - + Tốt nghiệp THCS đào tạo: 2,5 năm (vừa học bồi túc THPT vừa học nghề, tốt nghiệp cấp 02 bằng).

### **IV. Đào tạo cấp tốc, cấp chứng chỉ theo nhu cầu người học:**

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh, Nhật, Đức, Trung Quốc,... trình độ (A, B, C);
- Tin học trình độ (A, B, C);
- Kế toán thuế; Kế toán trưởng;
- Giao tiếp kinh doanh quốc tế;
- Vận hành máy và thiết bị hóa;
- Hàn: TIG, MIG, MAG, Vận hành robot hàn;
- CAD; CAM;
- Tiện, Phay, Bào; Tiện CNC, Phay CNC;
- Sửa chữa ôtô - xe máy.

### **V. Quyền lợi và các ưu tiên cho người học:**

- Học sinh, sinh viên được hưởng các chế độ ưu tiên, cấp học bổng theo quy định.
- Nhà trường có Khu nội trú, Sân vận động, Khu thể thao, Nhà thi đấu, Câu lạc bộ giải trí đáp ứng nhu cầu ăn, ở của học sinh, sinh viên.
- Được học tập tại môi trường chất lượng với chi phí thấp nhất và hiệu quả tốt nhất.
- Được giới thiệu, bố trí việc làm ngay sau khi tốt nghiệp, được tư vấn đi du học tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Đức,... được học liên thông lên các bậc học cao hơn tại trường hoặc các trường Đại học khác trong & ngoài nước.
- Năm 2013 Trường có 20 chỉ tiêu cho học sinh, sinh viên học tại trường có thành tích xuất sắc, có ngoại ngữ tốt đi du học tại Nhật Bản.

**NHẬN HỒ SƠ TUYỂN SINH:** Từ 11/3/2013. Tại Trung tâm Tuyển sinh, phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp (202 Trần Nguyên Hãn, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) hoặc tại Sở Giáo dục đào tạo các tỉnh, thành phố.  
Tel: 02403 851965 - 3 856 210; 0912124832 - 0913255899 - 0906123163 - 01688100379.

Thông tin thêm, xem trên Cổng thông tin điện tử của trường: [www.bcit.edu.vn](http://www.bcit.edu.vn)

